

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 241/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ 1, khu vực 1, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
2. Chị Thái Thị Anh B, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 1, khu vực 1, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Mạnh Q và chị Thái Thị Anh B đã thật sự trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Thái Thị Anh B thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị B xác nhận vợ chồng có 02 con chung tên là: Nguyễn Mạnh Ch, sinh ngày 25/5/2001 và Nguyễn Thái Phương U, sinh ngày 07/12/2006. Hiện 02 con chung đang ở với chị B.

Khi thuận tình ly hôn, anh Q và chị B thỏa thuận giao cả 2 con chung là cháu Nguyễn Mạnh Ch và Nguyễn Thái Phương U cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Q không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Q và chị B xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Anh Q và chị B phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà anh Q, chị B đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2013/007929 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSND TP. Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường H, TP.Huế
(ĐKKH số 81 ngày 14.10.2000);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dân án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung